CTCP Cấp nước Vĩnh Long (UPCOM: VLW)

FireAnt

Ngày 31/03/2025	28,000 VNĐ		
	1 tháng	3 tháng	6 tháng
Thay đổi	-17.6%	1.8%	0%

ROE 2024: 15.6% | +/- YoY: ▼ 2.8%

	Q1/25	QoQ	YoY
DT thuần	43.8 tỷ VNĐ	▼ 11.1 ▼ 20.2%	▲ 0.40 ▲ 1.0%
LN gộp	28.6 tỷ VNĐ	▼ 6.50 ▼ 18.4%	▲ 1.20 ▲ 4.5%
LN thuần	15.0 tỷ VNĐ	▼ 18.6 ▼ 55.4%	▲ 1.80 ▲ 13.4%
LN sau thuế	12.2 tỷ VNĐ	▼ 15.9 ▼ 56.7%	▼ 0.30 ▼ 2.7%

	2024	YoY
DT thuần	195 tỷ VNĐ	▲ 8.00 ▲ 4.4%
LN gộp	125 tỷ VNĐ	▲ 4.00 ▲ 3.3%
LN thuần	82.2 tỷ VNĐ	▲ 0.50 ▲ 0.6%
LN sau thuế	73.1 tỷ VNĐ	▼ 7.80 ▼ 9.7%

Kết quả kinh doanh

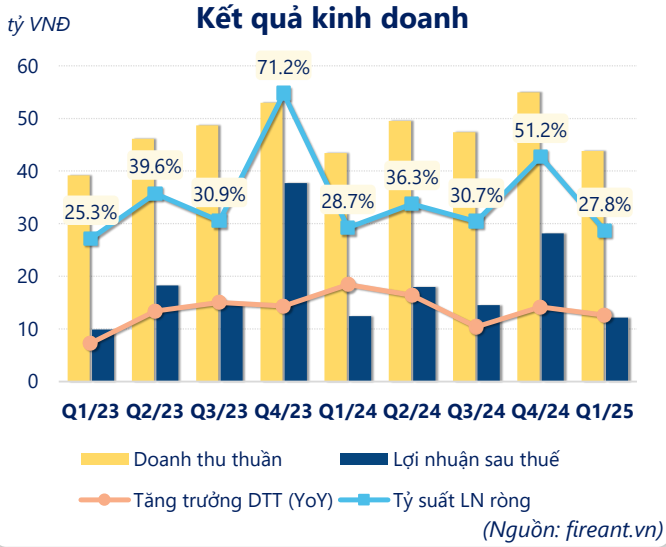

(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

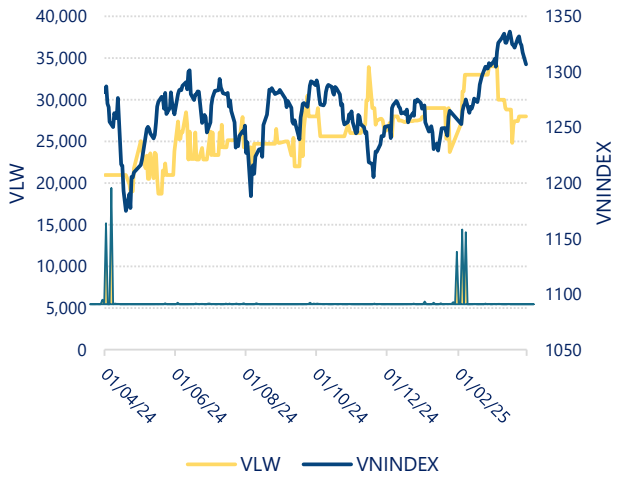

CTCP Cấp nước Vĩnh Long (UPCOM: VLW)

Tăng trưởng lợi nhuận

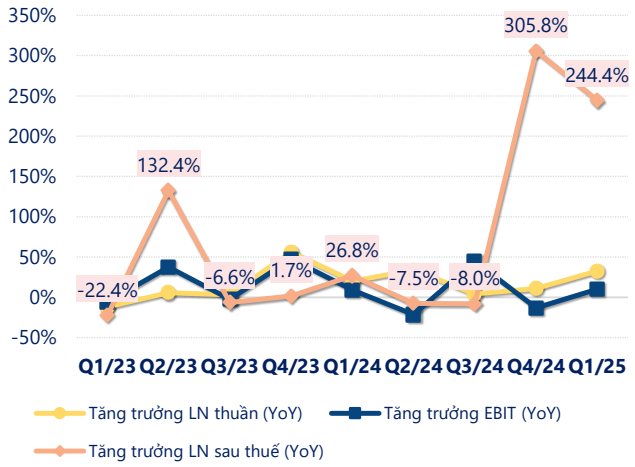

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí

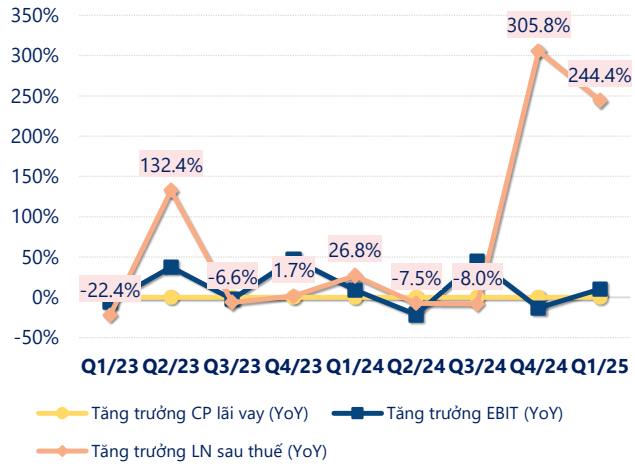

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

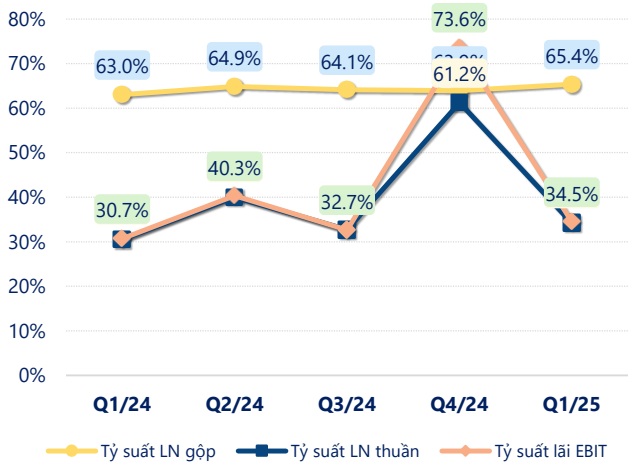

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

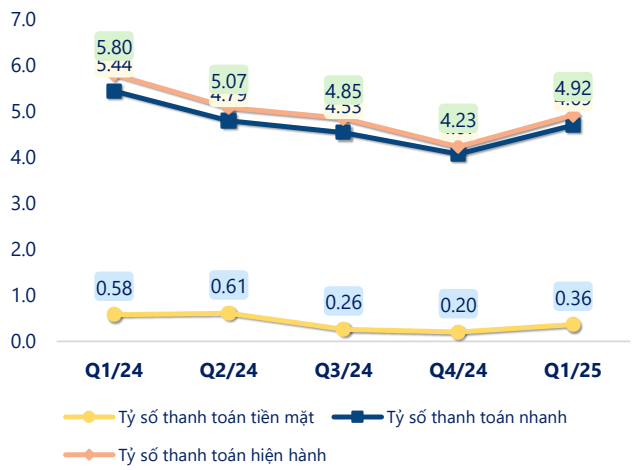

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

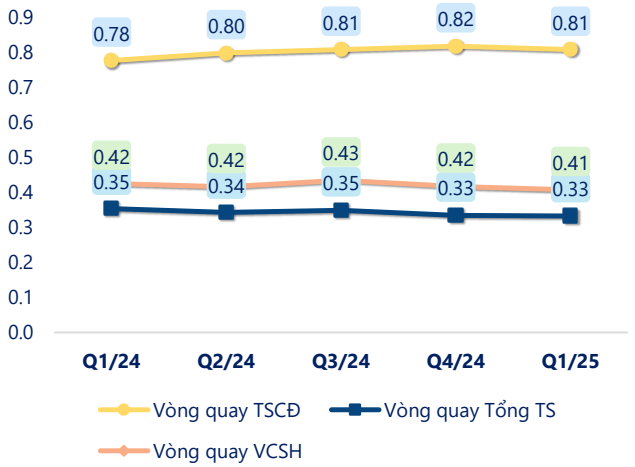

(Nguồn: fireant.vn)

EPS

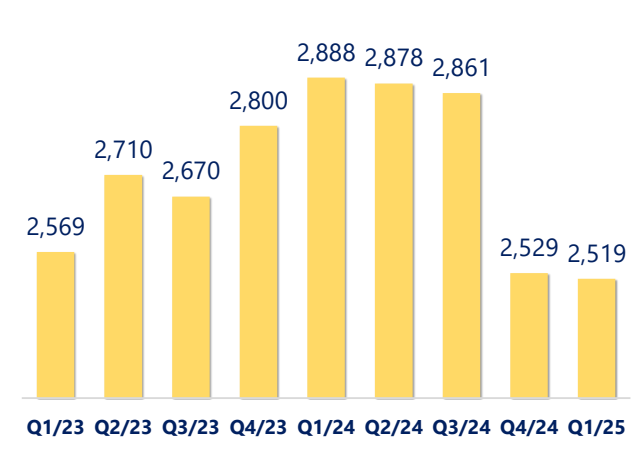

(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Cấp nước Vĩnh Long (UPCOM: VLW)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**43.8**	**43.4**	**1.0%**	**195**	**187**	**4.4%**
Giá vốn hàng bán	15.2	16.0	-5.2%	70.2	66.0	6.4%
Lợi nhuận gộp	28.6	27.4	4.5%	125	121	3.3%
Doanh thu HĐTC	1.37	2.12	-35.3%	16.2	19.6	-17.3%
Chi phí TC	0.01	0.02	-30.3%	0.06	0.08	-19.8%
Chi phí lãi vay	0.01	0.02	-30.3%	0.06	0.08	-19.8%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	9.92	11.1	-10.6%	34.0	30.9	9.9%
Chi phí QLDN	**5.10**	**5.09**	**0.2%**	**24.9**	**27.9**	**-10.7%**
LN thuần từ HĐKD	15.0	13.2	13.4%	82.2	81.7	0.6%
Lợi nhuận khác	**0.13**	**0.06**	**115%**	**6.95**	**6.09**	**14.1%**
LN trước thuế	15.1	13.3	13.5%	89.1	87.8	1.6%
Lợi nhuận sau thuế	**12.2**	**12.5**	**-2.7%**	**73.1**	**80.9**	**-9.7%**
LNST của CĐ cty mẹ	**12.2**	**12.5**	**-2.7%**	**73.1**	**80.9**	**-9.7%**

(Nguồn: fireant.vn)

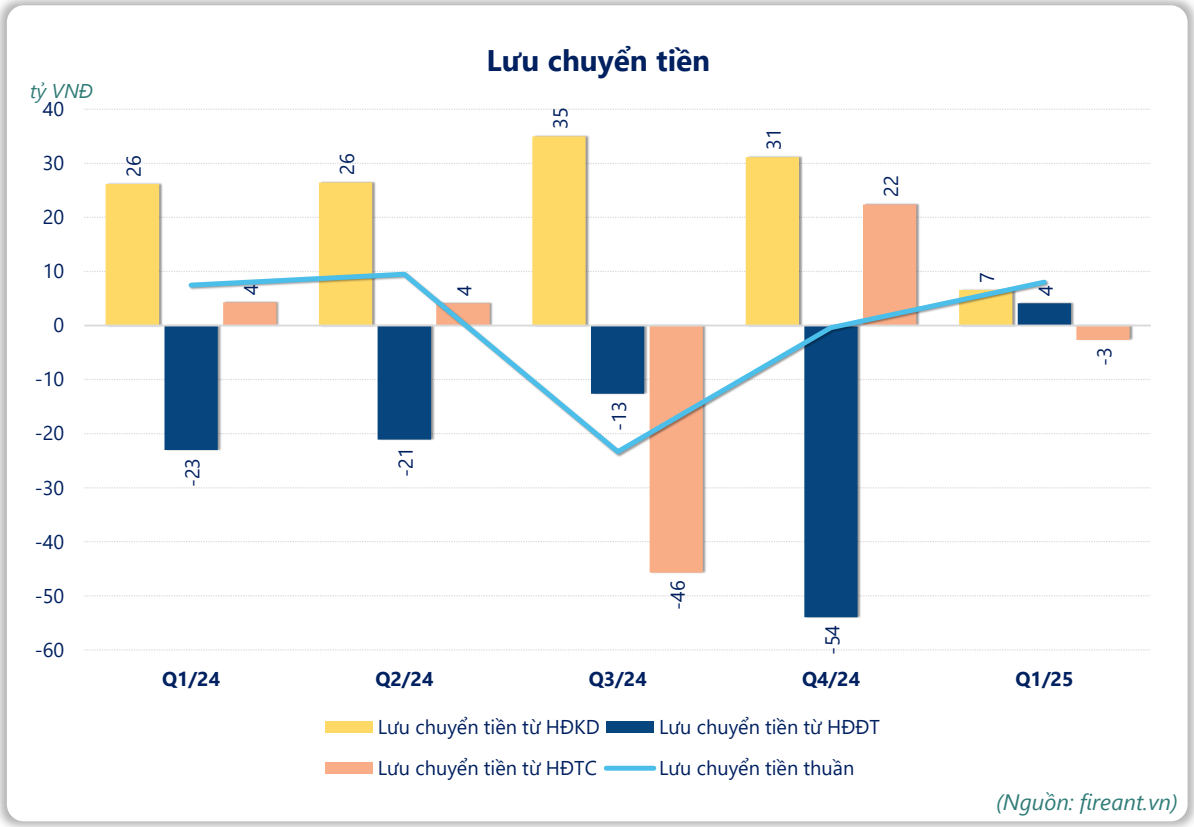

(Nguồn: fireant.vn)